

MỘT PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY MÔN VIẾT TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

Trần Thị Minh Giới

*Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt cho người nước ngoài
Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG Tp. HCM*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy viết là một nội dung quan trọng trong việc giảng dạy ngoại ngữ nói chung. Tùy theo trình độ học viên, giáo viên sẽ có những phương pháp truyền đạt khác nhau. Chẳng hạn như khi trình độ của học viên còn thấp, vốn từ vựng còn mỏng, các cấu trúc ngữ pháp chưa được học nhiều thì thường phân luyện tập cho kỹ năng này chỉ là sắp xếp câu cho đúng trật tự từ và đúng cấu trúc ngữ pháp đã học, dùng từ ngữ hoàn thành các mẫu hội thoại, hoàn thành câu theo các mẫu câu đơn giản hoặc viết một bài viết ngắn với chủ đề đơn giản... Thế nhưng, một khi học viên đã được học tới trình độ trung cấp, vốn từ vựng và ngữ pháp đủ để có thể viết những bài viết ngắn với chủ đề phức tạp hơn thì lại cần phải có phương pháp rèn luyện khác nữa. Một giáo viên dạy tiếng chuyên nghiệp cần nhanh nhạy trong việc làm chủ lớp học dù đang dạy ở trình độ nào hoặc kỹ năng nào.

Bản thân tôi, qua việc tham khảo các sách hướng dẫn kỹ thuật giảng dạy các kỹ năng cùng với một ít kinh nghiệm của khoảng hơn 20 năm giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài, xin được nêu ra một phương pháp ngắn gọn trong việc giảng dạy kỹ năng viết cho học viên nước ngoài học tiếng Việt ở trình độ trung cấp. Ở trình độ này học viên đã có một số vốn từ khá khá để có thể thể hiện được những gì mình muốn viết dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

2. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

2.1. Lý thuyết

A. Vận dụng trí tưởng tượng của học viên:

- Giáo viên cung cấp hình ảnh những gì chúng ta muốn học viên mô tả hay viết về, nhằm cung cấp cho học viên một hình ảnh khái quát, định hướng cho bài viết của mình. Bước này nhằm mục đích giúp cho học viên có thể nhớ lại những từ vựng cần thiết cho bài viết của mình.

- Cung cấp những từ vựng mang tính tích cực (hay cũng có thể tiêu cực), sau đó yêu cầu học viên **cho từ trái nghĩa**. Bước này nhằm khái quát lại những từ đã học, cách phát âm cũng như cách viết như thế nào cho đúng.

- Cung cấp những cấu trúc ngữ pháp mà có thể xuất hiện trong bài viết, cho ví dụ minh họa nếu cần thiết.

2.2. Thực hành

2.2a. Thảo luận

- Với lớp đông, có thể chia thành hai nhóm để thảo luận về đề tài này. Sau đó giáo viên sẽ tổng hợp lại những ý chính sẽ xuất hiện trong bài viết.

2.2b. Phát triển bài viết :

- Sau khi được cung cấp đầy đủ những yếu tố cơ bản, giáo viên giúp học viên phát triển ý theo hướng phù hợp.

- Nên để sinh viên trao đổi với nhau trong suốt thời gian làm bài viết, vì như thế học viên có thể sửa chữa những lỗi của nhau.

2.2c. Nhận xét bài viết

- Giáo viên thu thập những lỗi mà học viên thường mắc phải, phân cấp từ nhiều đến ít. Tùy theo số lượng của từng lỗi mà giáo viên sẽ có phương pháp sửa chữa thích hợp vào giờ sau.

2.3. Ví dụ minh họa

A. Miêu tả người: bài 11, sách tiếng Việt 2

a. Vật dụng và phân bố thời gian:

- Vật dụng minh họa: tấm hình của một người
- Số lượng: mỗi học viên một tấm hình.
- Thời gian cung cấp thông tin, từ vựng và các cấu trúc ngữ pháp: 15 phút.

- Thời gian để học viên viết bài: 35 phút.

b. Các bước hướng dẫn học viên hoàn thành một bài viết:

b1 Bước 1:

- Giáo viên cung cấp cho học viên những từ nói về nhân dạng cho học viên, chẳng hạn như:

- Mắt: một mí, hai mí, mí lót, to, nhỏ ...
- Mũi: cao, thấp, dọc dừa ...
- Nước da: trắng, đen, ngăm ...
- Dáng người: cao, thấp, mập, ốm ...
- Tóc: dài, ngắn, đen bóng, mượt mà ...
- Tính tình: vui tính, nóng tính, khó tính, dễ tính...
- Sở thích: vừa ăn sáng vừa đọc báo ...
- Thói quen: tập thể dục buổi sáng ...
- Những cấu trúc ngữ pháp hay tổ hợp câu có xác suất cao trong bài viết như: vừa... vừa, không ai, không gì, không đâu, không... nào...
- Giáo viên cũng có thể chỉ cung cấp cho học viên những từ mang tính tích cực, và yêu cầu học viên cho từ trái nghĩa.

b2. Bước 2:

- Yêu cầu mỗi học viên phải có giấy nháp.
- Chia học viên thành từng nhóm nhỏ (5 hay 6 học viên mỗi nhóm)
- Cho các nhóm ngồi thành vòng tròn với nhau.
- Phát cho mỗi học viên một tấm hình.

b3. Bước 3:

- Yêu cầu học viên đặt tên và tuổi cho người trong hình của mình.
- Sau đó chuyển sang cho người bên trái hay bên phải của mình để sinh viên này điền thêm một thông tin mới theo thứ tự:
- Người này trông như thế nào: đẹp, trẻ, mạnh khỏe...

- Có gia đình hay chưa?
- Gia đình có bao nhiêu người?
- Bây giờ sống ở đâu?
- Sở thích là gì, quan tâm đến điều gì?
- Người này thích nhất là gì?
- Người này ghét nhất là gì?

- Giáo viên cũng cần nhắc cho học viên là trong khi điền các thông tin ở lượt của mình họ cũng nên so sánh thông tin đã được cung cấp của người khác với của mình để có thể tìm cho mình những từ thích hợp với suy nghĩ của mình.

b4. Bước 4:

- Sau khi hoàn thành bước điền những thông tin cơ bản của người trong hình, giáo viên cung cấp thêm cho học viên một số từ hay các cấu trúc ngữ pháp cần thiết thông qua những câu hỏi để học viên có thể phát triển thành một bài viết hoàn chỉnh.

- Có thể cho học viên được thảo luận trong giờ viết bài của mình nhằm giúp học viên có thể viết đúng chính tả hơn, bài viết phong phú hơn.

- Giáo viên sẽ thu lại những bài viết, sửa bài cho học viên. Thông qua đó giáo viên sẽ biết được những lỗi nào mà học viên thường mắc phải để củng cố bài học tốt hơn cho học viên.

B. Miêu tả phong cảnh: Bài 4, sách tiếng Việt 2

a. Chuẩn bị:

- Tranh phong cảnh: mỗi học viên một tấm.
- Chia học viên thành từng nhóm nhỏ, ngồi quay mặt vào nhau để dễ thảo luận.
- Thời gian cung cấp thông tin, từ vựng và các cấu trúc ngữ pháp: 15 phút.
- Thời gian để học viên viết bài: 35 phút.

b. Các bước thực hiện:

b1. Thảo luận đề tài:

- Giáo viên sẽ giới thiệu sơ lược về đề tài mà sinh viên sẽ viết. Cung cấp cho sinh viên những thủ thuật khi viết như khi nào chấm, khi nào phẩy, khi nào cần xuống dòng (sang hàng) v.v...

- Giáo viên sẽ cung cấp những từ chủ đạo trong bài viết. Ví dụ như những tính từ chỉ cảm xúc: yêu, thích, mơ ước...

- Giáo viên yêu cầu học viên cho những từ trái nghĩa với những từ mình cung cấp cho học viên. Yêu cầu học viên viết thành câu hoàn chỉnh diễn đạt cảm xúc của mình.

- Song song với việc này giáo viên sẽ chỉnh sửa lại cách phát âm, cách viết, cũng có thể cho ví dụ minh họa.

- Yêu cầu sinh viên viết lại những suy nghĩ hay cảm xúc của mình về phong cảnh mà họ đang có dưới dạng những câu đơn riêng lẻ. Với bước này, giáo viên nên có những câu mẫu cho sinh viên, nhằm cung cấp hay ôn lại những cấu trúc câu cần cho bài viết.

- Giáo viên nên cho sinh viên một vài phút để đọc những gì mình cung cấp trong một vài phút, sau đó xóa đi. Cách này giúp sinh viên tưởng tượng tốt hơn.

b2. Viết:

- Giáo viên phát cho học viên bức tranh mà họ sẽ viết.

- Yêu cầu học viên viết lại những gì mình suy nghĩ, cảm xúc về bức tranh này.

- Nên động viên học viên viết một cách thoải mái, không gò ép sinh viên, không chỉnh sửa bài viết của sinh viên trong lúc viết.

b3. Sửa chữa:

- Giáo viên cho học sinh đọc lại bài viết của mình, so sánh với bài viết của sinh viên khác, tìm hiểu và bổ sung thêm để bài viết của mình tốt hơn.

- Giáo viên sẽ sửa từng bài viết cho sinh viên. Nhấn mạnh những lỗi thường gặp, cách sửa chữa lỗi này.

- Yêu cầu sinh viên tự mình viết lại bài viết theo trí nhớ của mình.

C. Vận dụng sự tưởng tượng để viết:

Bài 12, sách tiếng Việt 2: Viết về công việc bạn dự định sẽ làm trong tương lai.

a. Chuẩn bị:

a1. Vào giờ học trước:

- Giáo viên cho sinh viên đề tài họ sẽ viết trước để sinh viên suy nghĩ, chuẩn bị

b. Các bước thực hiện bài viết:

b1. Thảo luận:

- Giáo viên sau khi đưa ra đề tài cho sinh viên khoảng 5 phút để suy nghĩ và viết lại những suy nghĩ của mình.

Giáo viên cung cấp cho học sinh những cấu trúc câu như: thì ... thì..., càng... càng..., ...vừa ... vừav, giúp họ phân biệt những cặp từ như: các / những, ngoài ra/ trừ, mặc dù ... nhưng / tuy ... nhưng v.v...

- Giáo viên sẽ thu lại bản nháp đó, mỗi sinh viên sẽ tự phát triển bài viết như thế nào cho hợp lý theo ý mình. Chẳng hạn như yêu cầu sinh viên giải thích tại sao nghĩ như vậy, hay cũng có thể khuyến khích sinh viên viết thành câu hoàn chỉnh. Có thể sử dụng các từ như: không bao giờ, luôn luôn, thỉnh thoảng, ít khi, thường... để nói về sở thích, thói quen hay niềm mơ ước của mình.

- Giáo viên sẽ chọn lại những từ cơ bản và dễ tưởng tượng để làm những ví dụ viết. Chẳng hạn ở bài này, chúng ta có thể chọn những nghề nghiệp cụ thể và những điều kiện cụ thể cần và đủ cho việc làm này.

- Giáo viên cũng có thể cho sinh viên nhắm mắt lại, tưởng tượng những gì mình sẽ làm với những dự định của mình. Sau đó giáo viên có thể hỏi từng sinh viên mình có cảm nhận gì, khuyến khích sinh viên nói ra những suy nghĩ, giáo viên sẽ chỉnh sửa ngữ pháp cho sinh viên.

- Có thể hướng dẫn cho sinh viên bằng những câu hỏi: dự định sẽ làm gì? Tại sao có dự định đó? v.v. Bằng những câu hỏi thích hợp, giáo viên sẽ giúp cho sinh viên nói ra được sự suy nghĩ của mình.

b2. Viết:

- Cho sinh viên một vài phút để thảo luận về cái gì sẽ viết, giáo viên sẽ thu giấy nháp lại và cho sinh viên bắt đầu viết bài.

b3. Chỉnh sửa:

- Cho sinh viên đọc bài viết của mình, giáo viên có thể giúp sinh viên diễn đạt tốt hơn bài viết của mình.

- Giáo viên sẽ thu bài viết lại, chỉnh sửa bài cho sinh viên. Tập trung lại những lỗi ngữ pháp, từ vựng mà sinh viên thường gặp khó khăn để sửa vào tiết sau.

3. KẾT LUẬN

Tất nhiên, đây chỉ là một trong rất nhiều phương pháp giảng dạy *kỹ năng viết*. Qua bài này, tôi hy vọng sẽ nhận được nhiều sự trao đổi kinh nghiệm của bạn bè đồng nghiệp, cũng như sẽ rất vui mừng nếu nó có ích cho những đồng nghiệp mới “tập tễnh” vào nghề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Christopher (1999), *Recipes for tired teachers*, NXB Addison wesley.
2. Rose Tanner và Catherine Green, (1998), *Tasks for teacher education*, NXB Long man.
3. Raymond C.Clack, *Language Teaching Techniques*, Cambodge University press.
4. Nguyễn Văn Huệ (chủ biên) (2002), *Giáo trình tiếng Việt cho người nước ngoài - (tập 2)*, NXB Giáo dục.